

Bản án số: 48/2022/HS-PT

Ngày 14-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hùng

Các Thẩm phán: Ông Ma Hồng Thắng, ông Nguyễn Đức Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Bà Đậu Thị Tuyết Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Triệu Văn M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2022/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo có kháng cáo:

Triệu Văn M, sinh ngày 06/9/1973 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn N (đã chết) và bà Hòa Thị T, sinh năm 1943; có vợ là Quan Thị H, sinh năm 1975 và 03 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2013; chức vụ Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 21-QĐ/UBKTHU ngày 06/6/2022 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Lâm Bình). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lại Khoa Lâm, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 nguyên đơn dân sự không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Văn M, trú tại thôn N, xã T, huyện Lâm Bình có nhà ở cách Chùa Phúc Lâm thuộc Ban quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh huyện Lâm Bình, khoảng 40m nên biết trong chùa có kết sắt để tiền công đức. Khoảng 22 giờ ngày 17/3/2022 M một mình mang theo 01 đèn pin vỏ nhựa màu đen, 01 xà beng bằng kim loại dài 1,05m (một đầu nhọn, một đầu dẹt) đi bộ đến chùa, mục đích cây kết sắt lấy tiền. Chùa cột gỗ bung ván xung quanh, cửa chính ra, vào có khóa ngoài, M đi ra góc chùa phía tay trái khoảng cột hiên có 02 chổi cọ dụng dựa vào vách ván, M cầm 02 chổi cọ dịch sang bên cạnh và cúi xuống dùng hai tay đẩy tấm gỗ chặn bên dưới thanh xà tiếp giáp mặt đất theo hướng từ ngoài vào trong, tấm ván bật vào trong, tạo ra một khe hở có kích thước (21x98)cm, M ở tư thế nằm ngửa duỗi thẳng đưa chân vào trước chui vào trong cầm xà beng, đèn pin soi đi đến bàn thờ và đốt hương thắp lên bàn thờ khấn, nói “*con là Triệu Văn M, con xin mở kết sắt lấy tiền*” sau đó đi đến vị trí kết sắt để tiền công đức, dùng xà beng cây, phá mặt trước mép bên phải kết hở ra chỗ rộng nhất 10cm, cát lót trong kết rơi ra ngoài, soi đèn thấy tiền nhưng không luồn tay vào lấy được tiền do tầng bên trong hẹp, M lật nghiêng kết sắt lấy các que nhang trong chùa để gậy lấy tiền trong kết ra, rồi dựng kết sắt quay mặt đã cây hướng vào trong và soi đèn lấy 01 bao tải dứa màu cam cũ ở trong chùa, lấy toàn bộ tiền vào trong bao và đi đến hai bàn thờ Tam Bảo lấy tiền để trên các đĩa vào bao, để tránh bị phát hiện, M soi đèn tìm lấy 01 túi nilon màu xanh vét toàn bộ cát vào trong túi. Sau đó cầm bao tải, túi cát, xà beng, đèn pin ra khỏi chùa bằng đường đã vào trước đó và cầm 02 chổi cọ dụng lại vị trí ban đầu, khi ra ngoài, M vứt túi cát ra bãi cỏ rồi về nhà, khi về đến vườn phía trước nhà, M cầm xà beng dựa vào bờ rào rồi vào nhà đi đến giường ngủ, M đổ tiền trong bao ra phân loại tiền mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng, 100.000 đồng, 50.000 đồng để vào một ví giả da màu đen và giấu trong chăn để tại góc cạnh giường ngủ, còn các tờ tiền mệnh giá nhỏ hơn thì dồn lại vào trong bao, để cạnh giường, lấy bao đựng quần áo che đậy lên, đặt đèn pin xuống nền nhà cạnh đầu giường và đi ngủ.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/3/2022, bà Hòa Thị T, trú cùng thôn với M là người trông coi và quét dọn Chùa Phúc Lâm, phát hiện bị mất trộm tài sản trong chùa, nghi ngờ M lấy trộm nên trình báo Công an huyện Lâm Bình. Sau đó Công an huyện mời Triệu Văn M đến làm việc, M thừa nhận đêm 17/3/2022 cạy ván chui vào trong chùa phá kết đựng tiền công đức của chùa Phúc Lâm, kiểm tra tại nơi ở của M thu giữ 21.112.000 đồng (*Hai mươi một triệu, một trăm mười hai nghìn đồng*). Trong đó M dấu trong ví 11.050.000 đồng, tiền trong bao tải dứa là 10.062.000 đồng.

Quá trình điều tra bà Quan Thị H (vợ của Triệu Văn M) cung cấp, M có biểu hiện mắc bệnh tâm thần, ngày 22/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với M, tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 17/ KLGD ngày 20/4/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc, kết luận: “*Triệu Văn M không bị bệnh tâm thần; Tại thời điểm phạm tội ngày 17/3/2022 Triệu Văn M không bị tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi; Hiện tại Triệu Văn M không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi*”.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐGTS ngày 28/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lâm Bình kết luận: 01 Kết sắt có chữ “Viet Tiep”, có giá trị 1.105.000 đồng.

Ngày 21/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại số tiền 21.112.000 đồng cho đại diện Ban quản lý là ông Ma Công Khâm - Chủ tịch UBND xã T.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Ban quản lý đề nghị bị cáo Triệu Văn M bồi thường khắc phục hậu quả đối với 01 kết sắt theo như Kết luận định giá. Ngày 09/5/2022 bị cáo Triệu Văn M đã tự nguyện bồi thường thiệt hại kết sắt trên với số tiền 1.105.000 đồng cho đại diện Ban quản lý là ông Ma Công Khâm.

Với nội dung vụ án nêu trên; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn M phạm tội trộm cắp tài sản.
- Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn M 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận bị cáo Triệu Văn M đã tự nguyện bồi thường cho Ban quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh huyện Lâm Bình do ông Ma Công Khâm, chức vụ Chủ tịch UBND xã T, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang làm đại diện số tiền 1.105.000 đồng (*Một triệu một trăm linh năm nghìn đồng*).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm đã tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/8/2022, bị cáo Triệu Văn M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Triệu Văn M giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.
- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn M 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình Giấy chứng nhận hộ nghèo của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng thể hiện ý thức chấp hành nghĩa vụ nộp án phí của bị cáo. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm tài sản của tổ chức mà còn xâm phạm đến sự uy nghiêm của cơ sở tôn giáo, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tiếp tục thành khẩn

khai nhận hành vi phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, không có căn cứ chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn M 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Bị cáo không chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Ghi nhận bị cáo đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Nhất trí với tội danh và điều luật xét xử bị cáo Triệu Văn M về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình Giấy xác nhận hộ nghèo của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo, ngoài ra bị cáo xuất trình 01 biên lai thể hiện đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Bị cáo có nhân thân tốt, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Văn M, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt đối với bị cáo theo hướng giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí và không có ý kiến bổ sung vào ý kiến trình bày của Trợ giúp viên pháp lý. Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo M tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 22 giờ ngày 17/3/2022, Triệu Văn M mang theo 01 đèn pin điện, 01 xà beng đã cạy ván chui vào trong chùa Phúc Lâm tại thôn N, xã T, huyện Lâm

Bình thuộc Ban quản lý di tích lịch sử - văn hóa danh lam thắng cảnh huyện Lâm Bình, cây phá kết sắt lấy tiền công đúc trong kết sắt và tiền công đúc ở hai đĩa trên bàn thờ Tam Bảo, tổng số tiền M trộm cắp được là 21.112.000 đồng (*Hai mươi một triệu, một trăm mười hai nghìn đồng*).

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đơn kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Triệu Văn M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của tổ chức, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xử phạt bị cáo 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình Giấy chứng nhận hộ nghèo của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng thể hiện ý thức chấp hành nghĩa vụ nộp án phí của bị cáo. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang là phù hợp và có căn cứ.

Việc bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm tài sản của tổ chức mà còn xâm phạm đến sự uy nghiêm của cơ sở tôn giáo, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, do đó không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, cần xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo Triệu Văn M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận bị cáo đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng tại Biên lai số 0000531 ngày 19/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Triệu Văn M về xin giảm nhẹ hình phạt, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 19 tháng 7

năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với bị cáo như sau:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Triệu Văn M 07 (Bảy) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Triệu Văn M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Triệu Văn M đã nộp xong số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tại Biên lai số 0000531 ngày 19/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (14/9/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND + VKSND huyện Lâm Bình;
- CQCSĐT Công an huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- Bị cáo; Nguyên đơn dân sự;
- Người bào chữa;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Hùng

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Văn M, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đối với phần bản án bị kháng cáo.
2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn M 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù.
3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Triệu Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).
4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (19/5/2020)./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND + VKSND Tp. Tuyên Quang;
- CQCSĐT Công an Tp. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS Tp. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Văn phòng TAND tỉnh T.Quang;
- Lưu HS.

Nguyễn Minh Hùng

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSTP, ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, truy tố Triệu Văn M về tội *Cố ý gây thương tích*, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Luyện thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng do trước đó bị cáo và anh Mỹ đã có mâu thuẫn về tranh chấp đất đai, do vậy khi anh Mỹ cản trở không cho buộc dây cáp neo của tàu cát vào cây

Sếu, nên bức xúc bị cáo mới dùng gậy tre vụt anh Mỹ và chị Liên gây thương tích. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với Kết luận giám định pháp y thương tích đã kết luận tổn thương cơ thể của anh Mỹ và chị Liên; bị cáo không yêu cầu giám định lại. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo là đúng tội, không oan.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự, bị cáo Luyện trình bày: Ngày 13/02/2020 giữa bị cáo với chị Liên đã hoà giải và tự thoả thuận, bị cáo có trách nhiệm bồi thường các khoản chi phí hợp lý điều trị thương tích và bồi thường thương tích cho chị Liên tổng cộng là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), hai bên đã giao và nhận tiền đầy đủ không có gì vướng mắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị hại là chị Nguyễn Thị Liên trình bày: Do có mâu thuẫn từ trước về tranh chấp đất đai giữa gia đình tôi với bị cáo Triệu Văn M, nên khi Luyện và anh Mỹ lời qua tiếng lại về việc Luyện buộc dây cáp neo của tàu cá vào gốc cây Sếu của gia đình tôi, sau đó bị cáo Luyện đã dùng gậy tre vút liên tiếp nhiều phát vào người anh Mỹ, thấy vậy tôi kêu lên và chạy đi gọi người đến can ngăn; khi tôi chạy qua cách chỗ Luyện khoảng 1,5 mét thì Luyện dùng tay phải cầm gậy tre vung lên vụt 01 nhát theo hướng vào đầu tôi, tôi giơ 02 tay lên ôm đầu thì bị gậy vụt vào cẳng tay trái gây thương tích. Sau đó Luyện đi về nhà; còn anh Mỹ và tôi được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang cấp cứu và điều trị vết thương. Quá trình giải quyết Công an thành phố Tuyên Quang đã cho tôi đi giám định ở Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang và kết luận tôi tổn thương cơ thể là 22%, tôi hoàn toàn nhất trí và không đề nghị giám định lại.

- Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Luyện là em trai ruột của chồng tôi (anh Trần Văn Mỹ); sau khi sự việc xảy ra bị cáo Luyện đã nhận ra lỗi lầm, ăn năn hối cải, đã đến xin lỗi vợ chồng tôi, tự nguyện bồi thường cho tôi nhằm khắc phục hậu quả, nên tôi đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Luyện và tôi xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo Luyện theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tôi (Liên) công nhận ngày 13/02/2020 tôi và bị cáo Luyện đã tự thoả thuận là bị cáo Luyện có trách nhiệm bồi thường các khoản chi phí hợp lý điều trị thương tích của tôi gồm các khoản tiền viện phí và tiền thuốc; tiền đi lại giám định thương tích; tiền mất thu nhập của bản thân tôi và người chăm sóc tôi trong những ngày điều trị ở Bệnh viện; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và bồi thường tiền tổn thất về tinh thần do tôi bị tổn thương cơ thể 22% tổng cộng là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), tôi đã trực tiếp nhận tiền đầy đủ không có gì vướng mắc, nên tôi không yêu cầu bị cáo Luyện bồi thường gì khác, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng anh Trần Văn Mỹ trình bày tại Biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa: Tôi là anh trai ruột của bị cáo Triệu Văn M. Chiều ngày 27/9/2019 tôi và vợ tôi là Nguyễn Thị Liên đến đất nhà tôi ở khu vực bến Thài Lài bờ Sông Lô, thuộc thôn Trường Thi A, xã An Khang để đóng cọc tre rào vườn. Thấy dây cáp neo của tàu cá buộc vào cây Sung của nhà tôi, do sợ chết cây nên tôi bảo người thanh niên (không biết tên, địa chỉ) trên tàu cá tháo dây cáp neo ra, người thanh niên này tháo dây cáp neo ra, lúc này khoảng hơn 16 giờ cùng ngày Luyện đến nói với 02 người thanh niên (không biết tên, địa chỉ) là những người làm thuê trên tàu

cát, lên cùng với Luyện cởi dây cáp neo đang buộc ở gốc cây Sung để chuyển buộc sang gốc cây Sếu của nhà tôi ở gần đó. Do tôi và Luyện đều nhận cây Sếu là của mình nên đã xảy ra tranh chấp, cãi nhau. Tôi ngăn cản không cho Luyện buộc dây cáp vào gốc cây Sếu thì Luyện dùng tay nhỏ 01 gậy tre làm cọc đi đến cách chỗ tôi đứng khoảng hơn 01 mét thì Luyện dùng tay phải cầm gậy tre vụt 01 nhát theo chiều hướng từ trên xuống dưới vào đầu tôi, tôi giơ tay phải lên đỡ thì bị gậy tre vụt vào bàn tay phải gây thương tích; tôi bỏ chạy thì Luyện đuổi theo vụt 01 nhát vào chân trái tôi làm tôi ngã xuống đất, Luyện vụt tiếp 01 nhát vào khuỷu tay trái tôi; thấy tôi bị đánh, vợ tôi là chị Liên chạy về nhà để gọi người đến can ngăn, nhưng khi chị Liên chạy qua cách chỗ Luyện khoảng 1,5 mét thì Luyện dùng tay phải cầm gậy tre vung lên vụt 01 nhát vào đầu chị Liên, chị Liên giơ tay lên ôm đầu thì bị gậy vụt vào cằm tay trái. Sau đó Luyện bỏ gậy xuống đất rồi đi về nhà; còn tôi và chị Liên được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang cấp cứu và điều trị thương tích. Do là anh em ruột và sau khi sự việc xảy ra bị cáo Luyện đã nhận ra lỗi lầm, ăn năn hối cải đã đến xin lỗi vợ chồng tôi, nên ngày 13/11/2019 tôi đã có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với Luyện và không yêu cầu Luyện bồi thường gì. Nay tôi vẫn giữ nguyên ý kiến trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng anh Hoàng Thế Hưng trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án (Bút lục số 85, 86): Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 27/9/2019 tôi đang ở dưới tàu cát thì nghe thấy tiếng Luyện gọi tôi và anh Vĩnh (không biết địa chỉ) lên bờ tháo neo tàu ra để buộc vào cây bên cách cách khoảng 15 mét. Khi tôi, anh Vĩnh và anh Luyện buộc dây neo vào cây thì thấy có một người đàn ông cầm dao, búa đến chỗ chúng tôi thì Luyện nhổ cọc bằng tre ở gần chỗ đang đứng, lúc này người đàn ông kia đi đến cách Luyện khoảng 02 mét thì Luyện giơ cọc tre lên vụt vào người đàn ông này 02 đến 03 nhát, tôi hô lên, Luyện dừng lại, cùng lúc này người phụ nữ đi đến phía Luyện, nhưng do tôi quay lại gốc cây để tháo dây cáp neo nên không nhìn thấy mà chỉ nghe thấy tiếng người phụ nữ này kêu đau và bỏ chạy. Luyện vụt cọc tre xuống đất và ra về, còn tôi và anh Vĩnh cũng xuống tàu; sau đó như thế nào tôi không biết.